**1. Tên sáng kiến: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP 1**

**2. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Nói đến công tác chủ nhiệm là nói đến một người có trách nhiệm quản lý và điều hành trong một tổ chức hay một nhiệm vụ được giao, còn trong trường học thì công tác chủ nhiệm là công việc của giáo viên phụ trách một lớp học. Đối với cấp tiểu học giáo viên chủ nhiệm (GVCN) có vai trò quyết định sự hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức, thẩm mỹ và các kĩ năng sống của học sinh. Hơn thế nữa chúng ta không chỉ dạy các em tri thức mà chúng ta còn đặc biệt chú trọng quan tâm đến đạo đức, thể chất, thẩm mĩ...

GVCN không chỉ làm công việc dạy chữ mà còn là người đóng vai trò như một người cha, người mẹ dạy dỗ, uốn nắn các em về những hành vi đạo đức và là người để các em bày tỏ, chia sẻ những suy nghĩ của bản thân,....Từ đó giúp cho các em hào hứng, thích thú vui vẻ mỗi khi đến trường.

Đặc biệt đối với học sinh lớp 1, các em là những học sinh nhỏ tuổi nhất trường tiểu học, nề nếp học tập bắt đầu được hình thành, sự tự giác, tập trung và ý thức chưa cao nên luôn cần có giáo viên chủ nhiệm hỗ trợ. Thực tế nhiều giáo viên chủ nhiệm lớp 1 luôn dành nhiều thời gian cho việc dạy học sinh đọc, viết, làm toán, … và áp đặt học sinh thực hiện nội quy trường lớp, do đó hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp chưa cao. Vì vậy trong quá trình làm công tác chủ nhiệm tôi đã tìm hiểu và nghiên cứu, xây dựng sáng kiến “**Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp 1**".

* 1. **Các bước và cách thức thực hiện giải pháp**

***2.1.1 Giải pháp thứ nhất: Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm.***

Sổ chủ nhiệm được xem là nhật kí của lớp. Trên cơ sở nắm tình hình thông qua việc tìm hiểu học sinh, dựa trên kế hoạch nhiệm vụ năm học nhà trường triển khai, tôi lên kế hoạch cho năm học.

Thứ nhất là đưa ra chỉ tiêu phấn đấu về các mặt học tập, duy trì sĩ số, phẩm chất năng lực, hoạt động phong trào, các hoạt động trải nghiệm, thăm gia đình các em; từ đó đưa ra các biện pháp để thực hiện chỉ tiêu; biện pháp cụ thể, rõ ràng thì dễ thực hiện và đạt kết quả cao. Chính vì vậy biện pháp cần thiết là phải nắm chắc từng đối tượng học sinh lớp mình chủ nhiệm qua hồ sơ học bạ, qua GV chủ nhiệm lớp ở mầm non; trao đổi với giáo viên bộ môn để hiểu biết thêm tình hình học tập cũng như tâm tư suy nghĩ của các em; quan sát trực tiếp, thường xuyên gần gũi, trò chuyện để các em cảm thấy thoải mái, không thấy sợ sệt khi phải đến trường từ đó các em cảm thấy thích đi học và có thể giảm được tình trạng học sinh bỏ học. Một biện pháp nữa là giáo viên chủ nhiệm tổ chức sinh hoạt tập thể để giáo dục ý thức tập thể tinh thần đoàn kết giữa các em với nhau. Sinh hoạt lớp hàng tuần đều đặn nội dung được chuẩn bị chu đáo, rõ ràng, dễ hiểu cũng là một biện pháp tích cực. Giúp giáo viên có đủ thông tin, minh chứng để làm cơ sở nhận xét cuối năm.

Sau khi đã đưa chỉ tiêu phấn đấu và biện pháp rõ ràng cụ thể để đạt mục tiêu tiếp theo tôi thận trọng ghi đầy đủ chi tiết các thông tin của học sinh vào sổ chủ nhiệm bao gồm tất cả các mục trong đó tôi chú ý nhất là: Danh sách học sinh với sơ yếu lý lịch (học sinh, cha mẹ, nghề nghiệp, địa chỉ và số điện thoại…); ngoài ra tôi còn có quyển sổ theo dõi riêng từng em về: học tập, năng lực, phẩm chất và tình trạng sức khỏe, năng khiếu; mỗi học sinh sẽ ghi một trang riêng nhằm theo dõi để làm cơ sở nhận xét đánh giá trong các học kỳ và cuối năm học; phần tổng kết: Kết quả học kỳ 1, học kỳ 2, cả năm. Sau một học kỳ, một năm học đúc kết được những kinh nghiệm chủ nhiệm lớp để năm học sau rút kinh nghiệm làm tốt hơn.

*2.1.2. Giải pháp thứ hai: Nắm bắt tình hình lớp chủ nhiệm.*

Để làm tốt vai trò công tác chủ nhiệm ngay từ đầu năm học công việc đầu tiên mà người giáo viên phải làm đó là tìm hiểu để nắm bắt mọi mặt của học sinh lớp mình đảm nhiệm như về học tập, năng lực, phẩm chất và năng khiếu, đặc biệt là hoàn cảnh gia đình của từng em và tâm sinh lý học sinh cá biệt. Bởi vì hoàn cảnh gia đình và tính cách chi phối rất nhiều về việc học tập của bản thân học sinh.

Để hiểu rõ hơn về hoàn cảnh gia đình từng học sinh, tôi trao đổi nói chuyện với những phụ huynh trong ban đại diện lớp và nêu mong muốn cùng phụ huynh giáo dục các em học tập ngày càng tiến bộ hơn.

***2.1.3. Giải pháp thứ ba: Phân loại đối tượng học sinh theo nhóm hoàn cảnh và tâm lý.***

Qua tìm hiểu hoàn cảnh gia đình, khả năng học tập của các em đầu năm, tôi phân loại đối tượng và đưa ra các biện pháp giúp đỡ như sau:

+ Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 5 em ( Thiện, Lộc, Thái, Yến, Hân)

+ Học sinh khuyết tật: 0

+ Học sinh gặp khó khăn trong học tập: 10 em (Bích Ngọc, Kiệt, Trí, Trung, Ân, Sang, Lộc, Thiện, Kiều Oanh, Uyên)

+ Học sinh năng khiếu: 8 em ( Ngọc Anh, Nga, Trần Thịnh, Duy, Phước Thịnh, Bảo Ngọc, Tường, Như Ý)

Đối với những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn thì được lập danh sách gửi về tổng phụ trách Đội để theo dõi, khi có những suất quà của các mạnh thường quân hoặc của các tổ chức, cá nhân trao tặng cho HS ở trường hoặc Chương trình thắp sáng ước mơ của HS trong toàn Liên đội thì các em này được đưa tên lần lượt để nhận quà. Những món quà tuy giá trị không lớn nhưng để các em thấy được mọi người xung quanh luôn quan tâm đến mình.

\* Những học sinh về phẩm chất có sự cá biệt:

Tìm hiểu nguyên nhân: Gia đình có sự mâu thuẫn giữa bố và mẹ, có mái ấm gia đình không trọn vẹn, thiếu sự quan tâm của gia đình … Hoặc trẻ có những biểu hiện chưa tốt về phẩm chất mà gia đình chưa giáo dục được… Dùng tình thương và trách nhiệm của mình để cảm hóa các em. Một mặt tôi luôn giữ sự nghiêm khắc đối với học sinh nhưng không cứng nhắc.

\* Đối với những học sinh gặp khó khăn trong học tập:

Tìm hiểu lí do vì sao em đó học chưa tốt, học chưa đạt những môn nào. Sau khi đã nắm bắt được các nguyên nhân tôi tiến hành những việc cụ thể như sau:

+ Tranh thủ thời gian ở trên lớp như lúc ra chơi tôi giảng lại bài cho các em chỗ chưa hiểu và kiểm tra thường xuyên việc nắm bài của các em. Ngoài ra tôi tiến hành dạy phụ đạo cho các em sau giờ tan học buổi chiều để giúp các em nắm bài tốt hơn.

+ Nhằm gây hứng thú và tạo động lực học tập cho các em tôi đưa ra những câu hỏi từ mức độ dễ đến khó để các em có thể trả lời được.

+ Gặp phụ huynh học sinh trao đổi về tình hình học tập, cũng như sự tiến bộ của các em để gia đình kịp thời nắm bắt tinh thần học tập của con em mình từ đó kết hợp cùng giáo viên để có biện pháp giáo dục tốt nhất.

\* Đối với học sinh năng khiếu:

+ Động viên, khích lệ và tạo động lực cho các em phát huy khả năng.

+ Xây dựng mỗi học sinh là một thành viên tích cực hỗ trợ các bạn trong mọi hoạt động học tập và rèn luyện.

+ Làm cầu nối giữa giáo viên chủ nhiệm với các học sinh khác.

*2.1.4. Giải pháp thứ tư: Xây dựng đội ngũ cán sự lớp.*

Để ban cán sự lớp làm việc có hiệu quả và phát huy hết khả năng của mình tôi đã chia tổ và phân định trách nhiệm cho từng em trong các ban cán sự lớp như sau: \* Nhiệm vụ của Lớp trưởng:

- Theo dõi, kiểm tra mọi hoạt động của lớp.

- Điểm danh vào tờ Ngày em đến lớp ngay sau khi xếp hàng vào lớp.

- Điều khiển các bạn xếp hàng ra vào lớp, xếp hàng chào cờ đầu tuần, xếp hàng tập thể dục.

- Giữ trật tự lớp trong giờ tự quản, khi giáo viên có việc phải ra khỏi lớp và khi lớp dự lễ chào cờ đầu tuần.

- Đề nghị giáo viên tuyên dương cá nhân hoặc các Ban có thành tích tốt hoặc ngược lại.

\* Nhiệm vụ của lớp phó học tập

- Tổ chức lớp truy bài 15 phút đầu giờ; giúp đỡ các bạn học yếu học bài, làm bài.

- Điều khiển các bạn trao đổi, thảo luận hoặc trả lời câu hỏi trong tiết học khi giáo viên yêu cầu.

- Theo dõi việc học tập của lớp.

- Làm mọi việc của lớp trưởng khi lớp trưởng vắng mặt hoặc nghỉ học.

\* Nhiệm vụ của lớp phó Văn thể mĩ

- Bắt hát và theo dõi việc hát đầu giờ, giữa giờ và cuối buổi

\* Nhiệm vụ của lớp phó kỉ- luật lao động, thể dục thể thao:

- Phân công, theo dõi và kiểm tra các tổ trực nhật và chịu trách nhiệm tắt đèn, quạt khi ra về.

- Theo dõi, kiểm tra các bạn khi tham gia các buổi lao động do trường, lớp tổ chức và mọi nề nếp của lớp.

Cùng với việc xây dựng Ban cán sự lớp ngay từ đầu năm học việc sắp xếp chỗ ngồi cho các em học sinh là rất quan trọng nên tôi luôn suy nghĩ phải sắp xếp làm sao hợp lý tạo điều kiện để các em học tập và phát triển một cách tốt nhất.

Dựa vào đặc điểm về thể trạng, ngoại hình, những em có hình dáng nhỏ bé, chiều cao thấptôi thường sắp xếp các em ngồi ngay bàn đầu để các em dễ quan sát bài học. Những em có ngoại hình cao hơn ngồi sau. Vị trí chỗ ngồi tôi không giữ cố định mà thay đổi theo tháng, từng kỳ học.

Sắp xếp xen kẽ, chia đều các em trong ban án sự lớp vào các tổ để có thể tổ chức các hoạt động học cho các bạn trong nhóm được tốt hơn.

Xem xét về các mặt kiến thức, kỹ năng, phẩm chất để xếp chỗ ngồi sao cho hợp lý: Em học chậm ngồi cạnh em học khá giỏi, em nhút nhát rụt rè ngồi cạnh em mạnh dạn… để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Với việc lựa chọn các em trong ban cán sự lớp và việc sắp xếp chỗ ngồi hợp lý đã hỗ trợ rất nhiều cho tôi trong công tác quản lý, tổ chức lớp ngày càng tốt hơn.

*2.1.5. Giải pháp thứ năm: Xây dựng nền nếp lớp học.*

Để có một tổ chức lớp học tốt thì phải xây dựng nền nếp lớp học và tôi đã xây dựng nội quy riêng cho lớp học của mình như sau:

**NỘI QUY LỚP 1D NĂM HỌC 2022-2023**

**Điều 1:** Đi học đều, đúng giờ, nghỉ học phải có giấy xin phép.

**Điều 2:** Học bài và làm bài ở nhà trước khi đến lớp.

**Điều 3:** Đồ dùng, sách vở đầy đủ; không nói chuyện riêng trong giờ học.

**Điều 4**: Giữ gìn vệ sinh cá nhân, lớp học sạch sẽ; tham gia tốt nhiệm vụ trực nhật.

**Điều 5**: Đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; không nói tục, chửi bậy; không trèo cây, bẻ cành, hái hoa ở trường, nơi công cộng.

**Điều 6:** Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của trường, lớp, Sao nhi đồng; làm tốt nhiệm vụ được giao

**Điều 7:** Biết kính trọng, vâng lời thầy cô giáo, lễ phép và tôn trọng người lớn, biết nói cảm ơn xin lỗi khi cần.

**Điều 8:** Tuân theo kỉ luật nhà trường, thực hiện đúng luật giao thông.

Nội quy này được treo trong lớp học để hằng ngày các em có thể quan sát, nắm rõ và thực hiện nghiêm túc nội quy mà lớp đề ra. Ban cán sự của lớp có thể dựa vào đó để làm tiêu chí chấm điểm thi đua cho từng cá nhân, từng tổ.

Việc quy định sách vở cho học sinh cũng rất cần thiết: sách vở phải dán nhãn vở ghi đầy đủ họ tên trường lớp, bao bọc đầy đủ. Vở khi viết không được để quăn mép, không xé vở, viết phải cùng màu mực không tẩy xóa nếu sai có thể dùng bút chì gạch chân và viết sang bên cạnh.

Cùng với việc quy định sách vở là hình thành thói quen điều này có thể giảm được việc giáo viên phải nói nhiều mà học sinh có thể dựa vào ký hiệu, khẩu lệnh của cô giáo mà làm việc.

***2.1.6. Giải pháp thứ sáu:*** ***Nêu gương, khen ngợi nhằm khuyến khích và tạo động lực cho học sinh.***

Nắm được tâm lý học sinh lứa tuổi tiểu học rất thích được khen, thích được động viên khích lệ nên trong quá trình dạy học trên lớp tôi thường khen ngợi các em, nhất là những em học chậm mà có tiến bộ dù ít tôi vẫn luôn dành lời động viên khuyến khích các em nhằm khích lệ các em cố gắng hơn.

***2.1.7 Phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh:***

Ngay từ cuộc họp phụ huynh đầu năm,tôi thông qua nội quy của nhà trường cũng như nội quy của lớp để phụ huynh cùng phối kết hợp với GVCN một cách chặt chẽ rèn luyện mọi nề nếp cho học sinh. Để làm tốt việc này, tôi đã đề ra yêu cầu với phụ huynh như sau:

- Hằng ngày phụ phuynh phải kiểm tra sách vở của con em mình.

- Nhắc nhở con em học bài cũ và chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp.

- Kiểm tra việc các em chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập theo thời khoá biểu hằng ngày.

- Giáo dục con ý thức gọn gàng, ngăn nắp khi học tập, vui chơi.

- Thường xuyên trao đổi với GVCN qua trò chuyện trực tiếp, điện thoại hoặc qua sổ liên lạc để kịp thời nhắc nhở, đôn đốc học sinh nề nếp học tập ở lớp cũng như ở nhà.

Để dễ dàng trao đổi với phụ huynh những thông tin cần thiết, ngay từ đầu năm tôi đã chủ động xin số điện thoại của từng phụ huynh để dễ trao đổi. Đồng thời tôi cũng tranh thủ trao đổi với phụ huynh vào giờ đưa, đón học sinh.

***2.1.8. Phối hợp với các GV bộ môn nhằm giáo dục toàn diện cho HS***

Tôi luôn trao đổi với GV bộ môn để nắm bắt tình hình học tập, hoạt động của HS để cùng GV bộ môn giáo dục toàn diện cho các em.

***2.1.9. Giáo dục hành vi đạo đức:***

Tôi luôn lồng ghép giáo dục đạo đức, KN sống... cho các em vào các tiết học phù hợp. Ngoài ra, tôi còn tìm kể cho các em nghe những câu chuyện về những tấm gương vượt khó học giỏi, Người tốt việc tốt, những người bạn tốt,... nhằm giáo dục các em về cách ứng xử, giao tiếp trong cuộc sống.

**2.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:**

Công tác chủ nhiệm lớp là công tác rất quan trọng trong nhà trường. Vấn đề này từ trước tới nay đã được rất nhiều giáo viên quan tâm, bởi nó góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện nề nếp, thói quen học tập của học sinh. Đặc biệt, đối với bậc Tiểu học thì công tác chủ nhiệm lớp càng quan trọng hơn bao giờ hết. Khi được chủ nhiệm một lớp học cũng giống như giáo viên là một người làm cha, làm mẹ quản lí một gia đình lớn hơn có nhiều đứa con với nhiều tính cách khác nhau. Bởi người giáo viên chủ nhiệm không chỉ là người truyền thụ kiến thức mà còn là người thay mặt nhà trường quản lý điều hành lớp, trực tiếp giáo dục tư tưởng đạo đức, hình thành nhân cách cho học sinh, là cầu nối giữa ba môi trường giáo dục: gia đình, nhà trường và xã hội. Vả lại công tác chủ nhiệm lớp là một nội dung về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên tiểu học. Công tác chủ nhiệm quyết định chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh. Làm tốt công tác chủ nhiệm tức là người giáo viên đã hoàn thành tốt việc giảng dạy các bộ môn và tổ chức giáo dục, rèn luyện đạo đức cho học sinh.

**Ưu điểm:**

Qua giảng dạy và chủ nhiệm lớp trong những năm qua, tôi nhận thấy một thực tế là chất lượng giáo dục có đạt được hay không một phần rất lớn do nề nếp học tập và rèn luyện của học sinh lớp đó. Nói đến nề nếp, trước tiên phải nói đến công tác chủ nhiệm lớp. Nhìn lại các phong trào trong nhà trường, lớp nào có công tác chủ nhiệm tốt thì chất lượng mọi mặt của lớp đó được nâng lên vững chắc. Trong giảng dạy, tôi nghĩ rằng để xây dựng được một tập thể lớp có nề nếp, mọi học sinh đều có ý thức cao trong học tập và rèn luyện cũng như tích cực tham gia vào mọi hoạt động của nhà trường là vấn đề cần quan tâm.

**Nhược điểm:**

Qua thực tế giảng dạy, tôi thấy rằng học sinh lớp mình đang chủ nhiệm không có sự đồng đều về mọi mặt: năng lực, phẩm chất, năng lực trí tuệ, khả năng giao tiếp,... Có nhiều em rất năng nổ nhưng cũng có em rất thụ động,...Đồng thời phương pháp tự học cũng như kĩ năng sống của các em có phần hạn chế.

Bên cạnh những phụ huynh quan tâm thường xuyên đến con cái thì có một số phụ huynh hầu như giao phó hết việc học của con em mình cho giáo viên. Ngoài ra, điều kiện kinh tế gia đình cũng một phần tác động đến các em ở cả hai mặt tốt và xấu. Đây là những vấn đề đòi hỏi mỗi giáo viên chủ nhiệm phải định hướng cho mình kế hoạch giảng dạy và giáo dục toàn diện cho học sinh trong năm học như thế nào để có hiệu quả.

**2.3 Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm**

Giáo viên chủ nhiệm lớp ở Tiểu học có vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành cho học sinh những phẩm chất đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mĩ và các kĩ năng sống cơ bản để các em tiếp tục học tốt lên những lớp trên. Người giáo viên cần phải có những giải pháp thích hợp để giáo dục và định hướng cho các em học sinh trong các hoạt động học tập và vui chơi lành mạnh phù hợp với lứa tuổi tiểu học. Vì vậy, để làm tốt công tác chủ nhiệm, người giáo viên cần phải chú ý một số biện pháp sau:

- Xây dựng nề nếp học tập ở lớp:

+ Tìm hiểu để biết được một cách toàn diện, sâu sắc về từng học sinh. Hiểu rõ hoàn cảnh gia đình, đặc điểm tâm lí, tính cách, sở thích, thói quen,...của từng học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp.

+ Chú trọng xây dựng và bồi dưỡng ban cán sự lớp

+ Kết hợp với giáo viên bộ môn

+ Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm:

\* Luôn giữ được sự bình tĩnh trước lỗi lầm của học sinh, tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo nguyên nhân của mỗi tình huống xảy ra để có cách xử lí đúng đắn, hợp tình, hợp lí; tránh trách nhầm, trách oan học sinh làm các em hoang mang, thiếu niềm tin vào người thầy.

\* Luôn biết khích lệ biểu dương các em kịp thời, khen ngợi những ưu điểm, sở trường của các em để các em thấy giá trị của mình được nâng cao, có niềm tin và hứng thú học tập hơn.

- Xây dựng nề nếp học tập ở nhà:

+ Phối hợp với phụ huynh để nắm bắt thông tin của học sinh khi ở nhà. Kiên trì vận động phụ huynh tích cực tham gia vào công tác giáo dục học sinh.

+ Công tác kiểm tra thường xuyên của giáo viên chủ nhiệm và ban cán sự lớp.

+ Tăng cường công tác trang trí lớp học

+ Phát huy vai trò của cán bộ lớp

+ Xây dựng tập thể lớp hòa đồng

**2.4 Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Qua một thời gian tôi đã thực hiện được các biện pháp trên, tôi thấy lớp tôi có chuyển biến rõ rệt về nề nếp cũng như chất lượng học tập.

Các em tiếp thu bài tốt, không khí học tập sôi nổi. Học sinh chủ động hơn trong học tập, hình thành được nhân cách, kĩ năng sống qua việc xây dựng tốt nề nếp học tập ở trường.

Phụ huynh học sinh rất quan tâm và có trách nhiệm hơn trong việc phối hợp với giáo viên, với nhà trường để thực hiện tốt việc giáo dục con em mình.

Các em biết yêu thương, giúp đỡ đoàn kết với bạn bè nhiều hơn, mạnh dạn trình bày ý kiến và mong muốn của mình trước tập thể, tích cực chuẩn bị bài ở nhà, luôn sẵn sàng tham gia các phong trào của lớp, của trường. Các em biết giúp đỡ nhau trong học tập, chấp hành tốt nội quy trường lớp.

**2.5** **Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu**

**2.5.1** Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Nhờ áp dụng các biện pháp nêu trên mà học sinh lớp 1D của tôi các em đều có nề nếp và thói quen học tập, sinh hoạt tốt.

- Các em biết tự điều chỉnh mình cũng như nhắc nhở nhau để giữ gìn nề nếp lớp học.

Qua gần một năm áp dụng đề tài này, tôi nhận thấy học sinh lớp mình có nhiều tiến bộ rõ rệt trong học tập cũng như mọi nề nếp sinh hoạt khác. Các em thi đua nhau thực hiện tốt các hoạt động mà giáo viên đưa ra. Kết quả cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Giai đoạn | TSHS | Môn học và hoạt động giáo dục | | | | Các năng lực | | | | Các phẩm chất | | | |
| Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | | Đạt | | Chưa đạt | | Đạt | | Chưa đạt | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| Đánh giá chất lượng đầu năm | 34 | 30 | 88.2 | 4 | 11.8 | 30 | 88.2 | 4 | 11.8 | 34 | 100 | 0 |  |
| Đánh giá giữa học kì I | 34 | 32 | 94.1 | 2 | 5.9 | 32 | 94.1 | 2 | 5.9 | 34 | 100 | 0 |  |
| Đánh giá cuối học kì I | 33 | 31 | 93.9 | 2 | 6.1 | 31 | 93.9 | 2 | 6.1 | 33 | 100 | 0 |  |

**2.5.2** Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu

Không chỉ áp dụng cho học sinh lớp 1D tôi phụ trách mà các giáo viên trong tổ 1 của tôi khi áp dụng các biện pháp đã nêu trong đề tài cũng đã đem lại hiệu quả rõ rệt cho lớp của mình: Nề nếp học tập, sinh hoạt của các lớp đều chuyển biến tốt. Nhìn chung các giáo viên trong tổ đánh giá cao về các biện pháp đã được nêu ra trong đề tài của tôi.

**3. Những thông tin cần được bảo mật:** không

**4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

**a. Đối với giáo viên:**

Trước hết phải quản lí toàn diện lớp học, nắm được hoàn cảnh của từng em.

Phải kết hợp giữa nhà trường, Đội thiếu niên, cha mẹ HS để giáo dục các em.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong từng hoạt động của lớp, nêu gương tốt, nhắc nhở những học sinh chưa tốt thực hiện một cách kịp thời.

GVCN cùng phối hợp với giáo viên bộ môn trong công tác dạy học.

Phải tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao.

Cần nắm bắt kịp thời các thông tin khác có tác động đến đạo đức học sinh.

**b. Đối với học sinh:**

Có tinh thần đoàn kết, biết quan tâm giúp đỡ lẫn nhau

Ngoan, hiền biết lắng nghe, có tinh thần tự giác...

**c. Đối với nhà trường:**

Kịp thời hỗ trợ giáo viên tháo gỡ những khó khăn trong công tác chủ nhiệm.

Khen ngợi, động viên kịp thời cho những GV làm tốt công tác chủ nhiệm lớp.

**5. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng sáng kiến :**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** | **Chức**  **danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Nội dung công**  **việc hỗ trợ** |
| 1 | Trần Thị Anh Tới | 1.1.1997 | Trường  TH Đại Đồng | GV | Đại học | Rèn nề nếp cho HS lớp 1 |
| 2 | Nguyễn Thị Phú | 26.1.1983 | Trường  TH Đ. Đồng | GV | Đại học | Rèn nề nếp cho HS lớp 1 |